

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **246/2021/HS-ST**

Ngày: 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Bùi Văn Bình**

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 234/2021/TLST-HS ngày 11/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2021/QĐXXST-HS ngày 13/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 99 ngày 26/10/2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN N, sinh năm 1989; HKTT: Khu 4, phường VH, thành phố HD, tỉnh HD; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph và bà Lương Thị Th, vợ là Nguyễn Thị B, có 2 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 192 lập ngày 02/3/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án tiền sự còn trong thời hiệu. **Nhân thân:** có 01 tiền án: Ngày 25/04/2014, Tòa án nhân dân tỉnh H Dương y án sơ thẩm, xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Bản án số 31/2014/HSPT). Bị cáo ra trại ngày 19/02/2015. Bị bắt ngày 22/02/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. VŨ H N1, sinh năm 1989; HKTT: Xóm 5, khu 4, phường VH, thành phố HD, tỉnh HD; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Bảo N2 và bà Trần Thị H; Có vợ đã ly hôn, có 1 con đã chết. tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 205 lập ngày 02/03/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu. **Nhân thân:** có 1 tiền án: Bản án số 135/2006/HSST ngày 02/08/2006, Tòa án nhân dân thành phố H Dương xử phạt 5 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 17/01/2009. Bị

bắt tạm giam ngày 22/02/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

3. TRẦN VĂN Q, sinh năm 1983; HKTT và chỗ ở: Thôn AP, xã ĐC, huyện CG, tỉnh HD; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Trần Thị V; có vợ là Phạm Thị Th, có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 191 lập ngày 02/03/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 22/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

*** Bị hại:**

1. Anh Lò Tà P, sinh năm 1998

HKTT: Thôn NC, xã TN, huyện QB, tỉnh HG.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Phan Văn H, sinh năm 1994

HKTT: Thôn TP, xã XT, huyện NX, tỉnh HT.

(Vắng mặt)

3. Anh Đoàn Văn Th, sinh năm 1997

HKTT: Thôn 6, LK, xã CN, huyện CT, tỉnh TH.

(Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Gia V, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn YM, xã DQ, huyện GL, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt)

2. Ông Vũ Bảo N2, sinh năm 1960

HKTT: Số 5 phố CH, khu 4, phường VH, thành phố HD, tỉnh HD. *(Có mặt)*

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984

HKTT: Thôn Trung, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ H N1, Trần Văn N, Trần Văn Q và Trần Đình Kh cùng thực hiện kinh doanh vận tải. Khoảng tháng 6/2019, ông Vũ Bảo N2 là bố đẻ của Vũ H N1 mua 01 ô tô Ford Transit màu ghi, BKS: 29B-312.53 để Vũ H N1 kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách và để Vũ H N1 đứng tên trên đăng ký xe để thuận tiện trong quá trình kinh doanh. Đồng thời để kinh doanh thêm, ngày 21/12/2019 Vũ H N1 có thuê của anh Nguyễn Văn H 01 ô tô nhãn hiệu Ford Transit màu ghi, BKS: 29B-183.91 để kinh doanh. Chiếc xe 01 ô tô Ford Transit, BKS: 29B-183.91, Vũ H N1 giao cho Trần Đình Kh và Trần Văn Q quản lý và khai thác sử dụng. Quá

trình kinh doanh vận tải, Vũ H N1 thường làm lái xe, Trần Văn N làm phụ xe trên ô tô Ford Transit màu ghi, BSK: 29B-183.91 còn Trần Văn Q làm lái xe, Trần Đình Kh làm phụ xe trên xe Ford Transit màu ghi, BSK: 29B-312.53. Theo thỏa thuận mỗi ngày, Trần Văn N và Trần Đình Kh mỗi người pH trả cho Vũ H N1 1.200.000 đồng tiền xe. Vũ H N1 sẽ là người lái xe ô tô 16 chỗ 29B-183.91 còn Trần Văn N phụ xe, đón, lấy tiền của khách. Việc kinh doanh vận tải trong khoảng tháng 02/2021, Vũ H N1, Trần Văn N và Trần Văn Q thấy tình hình kinh doanh gặp khó khăn ít khách, đều làm nghề kinh doanh vận tải và biết một số xe khi có ít khách mà khách ở xa, nhìn lơ ngơ, không biết đường thì lái xe đi lòng vòng kéo dài thời gian để phụ xe đe dọa khách, ép đòi tiền xe giá cao, gấp 10 lần thực tế để cưỡng đoạt tài sản của khách rồi đuổi xuống xe nên Vũ H N1, Trần Văn N và Trần Văn Q đã tự hiểu với nhau thực hiện một số vụ cưỡng đoạt tài sản. Việc thực hiện các hành vi cưỡng đoạt tài sản, hai xe sẽ độc lập với nhau, không có bàn bạc từ trước và sau khi cưỡng đoạt được tài sản của khách thì phụ xe và lái xe trên xe đó sẽ chia nhau. Từ ngày 20/02/2021 đến ngày 22/02/2021, Vũ H N1 đã thực hiện 03 vụ cưỡng đoạt tài sản cùng Trần Văn N và 01 vụ cưỡng đoạt tài sản cùng Trần Văn Q. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08h30' ngày 22/02/2021, các anh Lê Hữu Th (Sinh năm: 1998, HKTT: Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa) và Đoàn Văn Th (Sinh năm: 1997, HKTT: Thôn 6, Làng Kim, xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa) bắt xe ô tô khách 16 chỗ ngồi, loại xe Ford Transit, màu ghi bạc, BKS: 29B-312.53 do Trần Văn Q điều khiển, Trần Đình Kh là phụ xe đi từ Bắc N2 đi trên cao tốc Bắc Giang – Hà Nội. Khi lên xe anh Lê Hữu Th và anh Đoàn Văn Th thỏa thuận giá là 120.000 đồng/02 người. Khi đến khu vực lối rẽ xã N2 Hiệp, huyện Gia Lâm, Hà Nội thì Trần Đình Kh bảo khách muốn về Vĩnh Phúc thì đi sang xe khác là xe Ford Transit, màu ghi bạc, biển số 29B-183.91 đỗ đợi đón khách từ trước ở ngã ba lối rẽ N2 Hiệp. Sau khi anh Lê Hữu Th và Đoàn Văn Th lên xe biển số 29B-183.91 thì thấy Vũ H N1 điều khiển xe, Trần Văn N là phụ xe và trên xe khi đó có hai người khách. Khi xe đi đến Quốc Lộ 5 thì những người khách xuống xe chỉ còn anh Lê Hữu Th và anh Đoàn Văn Th. Sau khi đi được thêm 300m nữa đến khu vực trước số 731 Nguyễn Văn Linh thì Trần Nam đòi tiền xe giá 3.000.000 đồng/02 người đi. Anh Đoàn Văn Th nói “*thật hả anh*” thì Trần Văn N nói “*tao đùa với chúng mày à*”. Anh Lê Hữu Th và Đoàn Văn Th nói không có tiền và bảo chỉ có 250.000 đồng, thì bị Vũ H N1 và Trần Văn N chửi bới, đe dọa uy hiếp tinh thần, dọa nếu không trả tiền sẽ gọi người đến đánh đập. Anh Lê Hữu Th và anh Đoàn

Văn Th xin xuống xe nhưng Trần Văn N nói “*xuống xe cũng ba triệu*”. Trần Văn N yêu cầu anh Lê Hữu Th và anh Đoàn Văn Th gọi điện nhờ người nhà chuyển khoản nhưng không được. Khi xe ô tô đến cầu vượt đường QL5 hướng Hà Nội – Bắc N2 thì Trần Văn N lấy của anh Đoàn Văn Th 250.000 đồng và điện thoại OPPO Reno 4 lắp sim 0348105201 rồi đuổi hai anh Th pH xuống xe. Do anh Đoàn Văn Th xin lại 200.000 đồng để đi đường nên trước khi đuổi xuống xe Trần Văn N trả lại cho anh Đoàn Văn Th 200.000 đồng cùng một mẫu giấy có ghi số điện thoại 0984677888, Trần Văn N bảo với anh Đoàn Văn Th “*Đ...mẹ, cầm lấy số điện thoại này, về lấy ba triệu, gọi điện tao sẽ trả điện thoại cho mày*”. Sau khi chiếm đoạt được thì Trần Văn N và Vũ H N1 đã mang chiếc điện OPPO Reno 4 bán cho Nguyễn Gia V (Sinh năm: 1991, HKTT: xã Dương Q, huyện Gia Lâm, Hà Nội) được 3.300.000 đồng. Sau khi bán điện thoại, Trần Văn N chia cho Vũ H N1 2.000.000 đồng trong đó: 1.200.000 đồng tiền xe, 500.000 đồng tiền công lái xe và 300.000 đồng tiền cưỡng đoạt tài sản của khách. Còn lại 1.300.000 đồng Trần Văn N đã sử dụng vào việc cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 4 màu xanh tím dung lượng 128 Gb và sim điện thoại, trị giá: 7.740.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 và Trần Văn N đã chiếm đoạt của anh Đoàn Văn Th ngày 22/02/2021 là: **7.990.000** đồng.

Vụ thứ hai: Trưa ngày 21/02/2021, Vũ H N1 và Trần Văn N cũng với phương thức thủ đoạn nêu trên, đã cùng nhau cưỡng đoạt tài sản của một khách nam là 01 điện thoại Iphone 6s màu ghi xám dung lượng 32Gb tại khu vực dưới chân cầu vượt QL5 lối rẽ vào cao tốc Hà Nội – H Phòng. Sau cưỡng đoạt tài sản của khách, Vũ H N1 và Trần Văn N đuổi và thả người này tại chân cầu vượt Thanh Trì thuộc phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội. Vũ H N1 và Trần Văn N đã mang bán chiếc điện thoại Iphone 6s màu ghi xám cho Nguyễn Gia V (Sinh năm: 1991, HKTT: xã Dương Q, huyện Gia Lâm, Hà Nội) được 1.800.000 đồng. Hiện nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được người bị hại trong vụ việc nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s dung lượng 32 Gb màu xám, có số Imei: 35495373877245 đã qua sử dụng, trị giá: **3.747.500** đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 08h30' 20/02/2021, Trần Văn N phụ xe và Vũ H N1 lái xe ô tô 16 chỗ BKS: 29B – 183.91 chạy tuyến Bắc Giang – Hà Nội. Khi đi đến khu vực Khu công nghiệp Sông Khê thuộc huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, anh Lò Tà P (Sinh năm: 1998, HKTT: xã Tiên Nguyên, huyện Quảng Bình, Hà Giang) và anh Triệu Tà Sếnh (Sinh năm: 2000; HKTT: Thôn Thượng Minh, xã Tiên Nguyên, huyện Q Bình, tỉnh Hà Giang) lên xe ô tô BKS: 29B – 183.91. Sau khi anh P và anh Sếnh lên xe, Vũ H N1 điều khiển xe đi lòng vòng vào khu vực vắng người để Trần Văn N thu tiền xe của khách với giá cao. Trên xe, Trần Văn N yêu cầu anh P và Sếnh trả 5.000.000 đồng/02 người do xe là xe hợp đồng. Anh P và anh Sếnh nói không có tiền thì Trần Văn N chửi bới, đe dọa và nói nếu không có tiền thì Trần Văn N bảo khi xe về bến sẽ cho một số đối tượng nghiện ma túy đánh. Do lo sợ nên anh P đã đưa cho Trần Văn N 1.500.000 đồng. Khi đi đến khu vực chân cầu vượt Thanh Trì thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên thì Trần Văn N đe dọa và bắt P đưa cho Trần Văn N 01 điện thoại Samsung Galaxy A20s màu đen không có sim rồi đuổi anh P và anh Sếnh xuống xe. Chiếc điện thoại trên Trần Văn N và Vũ H N1 chưa bán mà giữ tại phòng trọ tại thôn Cam 2, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20s dung lượng 64Gb màu đen, trị giá: 3.234.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 và Trần Văn N đã chiếm đoạt của anh Lò Tà P ngày 20/02/2021 là: **4.734.000** đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 14h00' ngày 20/02/2021, anh Phan Văn H (Sinh năm: 1994, HKTT: thôn Thành Phú, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) đứng ở đường cao tốc Hà Nội - Bắc N2 (khu vực thuộc tỉnh Bắc N2) bắt xe ô tô khách 16 chỗ loại xe Ford Transit màu ghi bạc, BKS: 29B-312.53 do Trần Văn Q điều khiển và Vũ H N1 làm phụ xe để đi đến bến xe nước Ngầm. Sau khi anh H lên xe, Trần Văn Q điều khiển xe ô tô Ford Transit, BKS: 29B-312.53 đi lòng vòng, ra cầu vượt QL5 hướng đi H Phòng để Vũ H N1 thu tiền của khách. Khi đi đến khu vực trạm soát vé cao tốc Hà Nội – H Phòng thì Vũ H N1 bảo Trần Văn Q quay đầu xe về hướng cầu Thanh Trì. Vũ H N1 hỏi anh H đi đâu thì anh H trả lời đi về bến Nước Ngầm. Vũ H N1 nói xe đi H Phòng thì anh H đòi xuống xe. Vũ H N1 trả lời xe không dừng được và đòi tiền xe 5.000.000 đồng; đồng thời bảo anh H nếu phá hợp đồng thì mất 2.200.000 đồng. Anh H không có tiền thì Vũ H N1 bắt gọi điện về nhà để người nhà chuyển tiền nhưng anh H không gọi được. Sau đó, Vũ H N1 chửi bới, đe dọa anh H nếu không trả tiền thì sẽ gọi người đến đánh. Thấy vậy, anh H bảo với Vũ H N1 hiện tại chỉ có 800.000 đồng. Vũ H N1 yêu cầu của anh H giao ví và lấy số tiền 800.000

đồng trong ví của anh H. Khi lấy tiền, Vũ H N1 tiếp tục yêu cầu anh H giao điện thoại Iphone 6s màu ghi bạc dung lượng 16Gb. Khi đến chân cầu vượt Thanh Trì thuộc phường Cự Khối, quận Long Biên thì Vũ H N1 bảo Trần Văn Q dừng xe và đuổi anh H xuống xe. Do anh H xin lại 200.000 đồng để có tiền bắt xe về nên trước khi xuống xe Vũ H N1 đưa lại cho anh H 200.000 đồng và đưa cho một mẫu giấy có ghi số điện thoại 0936356356 rồi nói khi nào cuộc điện thoại thì gọi cho Vũ H N1.

Tại Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s dung lượng 16 Gb màu xám, có số Imei: 355764070987526 đã qua sử dụng, trị giá: 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 và Trần Văn Q đã chiếm đoạt của anh Phan Văn H ngày 20/02/2021 là: **1.400.000** đồng.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của Trần Văn Q: 01 ô tô nhãn hiệu Ford Transit màu ghi, BKS: 29B-312.53.

- Thu giữ của Vũ H N1: 01 ô tô nhãn hiệu Ford Transit màu ghi, BKS: 29B-183.91; 01 giấy nhận thế chấp số 4.008/VIB; 01 chứng nhận đăng kí xe bản photo; 01 chứng nhận kiểm định xe ô tô số 4696177; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe số 0064005.

- Thu giữ của Trần Văn N: 01 điện thoại IPHONE 6s màu ghi xám dung lượng 16Gb, Imei:355764070987526 (là tang vật Vũ H N1 và Trần Văn Q chiếm đoạt của anh Phan Văn H); 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A20s màu đen (là tang vật vụ cưỡng đoạt tài sản ngày 20/02/2021 do Vũ H N1 và Trần Văn N chiếm đoạt của anh Lò Tà P).

Thu giữ của Nguyễn Gia V: 01 điện thoại OPPO Reno 4 (là tang vật vụ án cưỡng đoạt tài sản ngày 22/02/2021 tại Thạch Bàn mà Vũ H N1 và Trần Văn N cưỡng đoạt của anh Đoàn Văn Th); 01 điện thoại Iphone 6s màu ghi xám dung lượng 32Gb, Imei: 35495373877245 (trong vụ việc thực hiện trưa ngày 21/02/2021, chưa xác định được bị hại).

Tại Bản cáo trạng số 209/CT-VKS-LB ngày 03/08/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Văn N, Vũ H N1, Trần Văn Q về tội: **Cưỡng đoạt tài sản** theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan, các bị cáo H N1, Q tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt giữ nguyên trình bày tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì khác về bồi thường, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Văn N, Vũ H N1, Trần Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Cưỡng đoạt tài sản** theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Nhân thân các bị cáo Trần Văn N và Vũ H N1 đều có 01 tiền án đã được xóa án tích, bị cáo Q chưa có tiền án tiền sự nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo H N1 có ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo Q có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nên đề nghị. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ H N1 mức án từ 16-20 tháng tù, bị cáo Trần Văn N mức án từ 16-20 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: bị cáo Trần Văn Q mức án từ 9-12 tháng tù. Về dân sự: Không. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị Trần Văn N, Vũ H N1, Trần Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08h30' ngày 22/02/2021, tại khu vực phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội, Vũ H N1 và Trần Văn N đã có hành vi cưỡng đoạt của anh Đoàn Bá

Th số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo Reno 4, trị giá 7.740.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 và Trần Văn N đã chiếm đoạt của anh Đoàn Văn Th là: 7.990.000 đồng.

Khoảng 8h30' ngày 20/02/2021, tại khu vực chân cầu vượt Thanh Trì thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội, Vũ H N1 và Trần Văn N đã có hành vi cưỡng đoạt của anh Lò Tà P số tiền 1.500.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A20s màu đen, trị giá 3.234.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 và Trần Văn N đã chiếm đoạt của anh Lò Tà P là: 4.734.000 đồng.

Khoảng 14h00' ngày 20/02/2021, tại khu vực chân cầu vượt Thanh Trì thuộc phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội, Vũ H N1 và Trần Văn Q đã có hành vi cưỡng đoạt của anh Phan Văn H số tiền 800.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s, trị giá 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 và Trần Văn Q đã chiếm đoạt của anh Phan Văn H là: 1.400.000 đồng.

Giá trị tài sản Trần Văn Q 01 lần chiếm đoạt là: 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Trần Văn N 02 lần chiếm đoạt là: 12.724.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Vũ H N1 03 lần chiếm đoạt là: 14.124.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Cưỡng đoạt tài sản**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn quận Long Biên.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Trần Văn N, Vũ H N1 nhân thân đều có tiền án nhưng đều đã được xóa án tích, không pH chịu tình tiết tăng nặng nhưng Hội đồng xét xử cũng đánh giá về nhân thân đối với các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Văn N thực hiện 02 hành vi phạm, bị cáo H N1 thực hiện 03 hành vi phạm tội nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Văn Q nhân thân chưa có tiền án tiền sự, thực hiện 1 hành vi phạm tội nên không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Vũ H N1 và Trần Văn Q tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Vũ H

N1 có ông là người có công với cách mạng, bị cáo Trần Văn Q có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo, HĐXX cá thể hóa trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Q nhân thân chưa tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là lao động chính trong gia đình nuôi 3 con nhỏ, thời gian tạm giam đã dài để giáo dục bị cáo vì vậy HĐXX quyết định mở lượng khoan hồng áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về có điều kiện chăm sóc gia đình. Bị cáo Vũ H N1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần phạm tội trước phạm tội khi là người dưới 18 tuổi, là người khắc phục thiệt hại chính trong vụ án nên HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt của bị cáo Trần Văn N và cao hơn bị cáo Trần Văn Q cũng đủ sức giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của các bị hại đã được bồi thường, các bị hại không có yêu cầu gì khác nên không giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với Nguyễn Gia V: Quá trình điều tra, V, Trần Văn N và Vũ H N1 đều khai khi mua bán điện thoại giữa V không biết điện thoại này là do Trần Văn N, Vũ H N1 phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Gia V. Về dân sự, ông Vũ Bảo N2 (bố của bị can Vũ H N1) đã đại diện gia đình các bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền mà V bỏ ra mua điện thoại của Trần Văn N và Vũ H N1. Sau khi bồi thường, anh V không có yêu cầu gì khác.

[8] Đối với Trần Đình Kh: Quá trình điều tra xác định, bản thân Kh làm nghề phụ xe khách và thuê Q lái xe tuyến Lạng Sơn – Hà Nội và ngược lại. Q thường xuyên lái xe ô tô Ford Transit màu ghi, BKS: 29B-312.53 còn Kh sẽ làm phụ xe đón khách và thu tiền xe. Ngày 22/02/2021, Q và Kh có đón hai khách nam thanh niên từ cầu 18 Bắc N2 đi theo hướng cao tốc Bắc Giang – Hà Nội. Khi về đến lối rẽ N2 Hiệp thì chuyển 02 khách trên sang xe Ford Transit, màu ghi bạc biển số 29 B-18391 do Vũ H N1 lái xe, còn Trần Văn N phụ xe. Khi đi trên xe thì Kh chưa thu tiền xe của hai khách này. Việc Vũ H N1 và Trần Văn N thu tiền và chiếm đoạt tài sản ra sao Kh không biết. Kh không bàn bạc, không biết việc Q, H N1, Văn N

cưỡng đoạt tiền của khách và không được hưởng lợi gì trong những vụ việc trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Trần Đình Kh.

[9] Đối với 01 điện thoại OPPO Reno 4 thu giữ của Nguyễn Gia V; 01 điện thoại IPHONE 6s màu ghi xám dung lượng 16Gb, Imei:355764070987526; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A20s màu đen thu giữ của Trần Văn N: Quá trình điều tra xác định, 01 điện thoại OPPO Reno 4; 01 điện thoại IPHONE 6s màu ghi xám dung lượng 16Gb; 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A20s màu đen lần lượt thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đoàn Văn Th, anh Phan Văn H và anh Lò Tà P. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả điện thoại trên cho anh Đoàn Văn Th, anh Phan Văn H và anh Lò Tà P. Đối với số tiền mà các bị cáo chiếm đoạt của các anh Đoàn Văn Th, anh Phan Văn H và anh Lò Tà P, ông Vũ Bảo N2 đã thay mặt các bị cáo bồi thường cho các bị hại toàn bộ số tiền các bị cáo chiếm đoạt. Ông N2 không yêu cầu các bị cáo pH hoàn trả số tiền đã bồi thường cho các bị hại tại thời điểm xét xử mà sẽ yêu cầu các bị cáo khắc phục cho ông sau. Sau khi nhận lại tài sản, anh Đoàn Văn Th, anh Phan Văn H và anh Lò Tà P không có ý kiến gì, không có yêu cầu về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[10] Đối với 01 điện thoại Iphone 6s màu ghi xám dung lượng 32Gb, Imei: 35495373877245: Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được bị hại trong vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra quyết định tách tài liệu đối với hành vi này của các đối tượng, kèm theo điện thoại để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với 01 ô tô nhãn hiệu Ford Transit màu ghi, BSK: 29B-183.91: Quá trình điều tra xác định, ô tô trên đăng ký tên Nguyễn Văn H (Sinh ngày: 22/12/1984; HKTT: Thôn Trung, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, Hà Nội). Anh H khai chiếc xe trên anh H cho Vũ H N1 thuê xe để kinh doanh vận tải hành khách, việc Vũ H N1 sử dụng xe thực hiện hành vi Cưỡng đoạt tài sản anh H không biết. Hiện chiếc xe trên đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế - Chi nhánh Hoàn Kiếm, anh H đang thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng. Ngày 27/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn H là có căn cứ. Sau khi nhận lại tài sản, anh H không có ý kiến gì và không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không giải quyết.

[12] Đối với 01 ô tô nhãn hiệu Ford Transit màu ghi, BSK: 29B-312.53; 01 giấy nhận thế chấp số 4.008/VIB; 01 chứng nhận kiểm định xe ô tô số 4696177; 01

giấy chứng nhận bảo hiểm xe số 0064005: Quá trình điều tra xác định, đăng kí xe mang tên Vũ H N1. Tháng 6/2019, ông Vũ Bảo N2 là bố đẻ của Vũ H N1 mua chiếc xe trên để Vũ H N1 kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách. Sau khi mua, ông N2 đăng kí xe dưới tên Vũ H N1 để Nam thuận tiện trong quá trình kinh doanh. Việc Vũ H N1 sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội ông N2 không biết. Hiện chiếc xe trên đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong – Chi nhánh Thăng Long, ông N2 đang thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng. Ngày 27/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cùng tài liệu liên quan cho ông Vũ Bảo N2 là có căn cứ. Sau khi nhận lại tài sản, ông N2 không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không giải quyết.

Các bị cáo pH chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Vũ H N1, Trần Văn Q phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ H N1 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q 08 tháng 13 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021. Xác nhận bị cáo Q đã chấp hành xong hình phạt tù, trả tự do ngay cho bị cáo Q tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

5. Căn cứ vào Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

6. Về án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo pH chịu 200.000đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan